

NGHỊ QUYẾT

**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.
- Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/SODIC-NQ-HĐQT ngày 23/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 16/2022/SODIC/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	183.804	113.949	62
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	202.724	111.005	55
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	270.000	264.422	98
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	6.904	5.141	74
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	11.974	15.329	128
6	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.579	13.048	136
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
8	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	21.500	8.395	39
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000	100

Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	184.066	164.895	90
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	201.221	170.517	86
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	11.431	12.968	113
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	12.123	21.181	175
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.699	16.426	169
6	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
7	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	37.274	-20.483	-55

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	113.949	160.822	
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	111.005	168.633	
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	264.122	270.000	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	5.141	4.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	15.329	7.807	
6	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	13.048	6.246	
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	
8	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	8.395	53.950	
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	200.000	

Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	164.895	192.563	

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	170.517	187.250	
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	12.968	15.500	
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	21.181	12.137	
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông Công ty mẹ	10 ⁶ đ	16.426	9.709	

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 4. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 5. Thông qua Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2022. Cụ thể như sau:

1. Báo cáo về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021.

Việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021 được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
----	-----------	----------	-------------------	-------------------	-------------------	---------

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	3	2.000.000	12	72.000.000	
4	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
5	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	Tổng cộng	7			150.000.000	

(Một trăm năm mươi triệu đồng).

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2	2.000.000	12	48.000.000	
3	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
4	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	Tổng cộng	8			126.000.000	

(Một trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được tạm chi trả hàng quý bằng 90% mức thù lao được hưởng như trên và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

3. Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022 được thanh toán theo quy định của Công ty.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2022 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 6. Thông qua Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. Cụ thể như sau:

- Danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty: Đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Đơn vị kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, bao gồm báo cáo tài chính văn phòng, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất.
- Phí kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Nhà nước.
- Địa điểm thực hiện: Tại đơn vị.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 7. Thông qua Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất). Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	29.054.448.006	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	12.628.616.186	Chỉ tiêu 421A trên CĐKT hợp nhất
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	16.425.831.820	Chỉ tiêu 61 KQKD hợp nhất
II	Các khoản giữ lại chưa phân phối	13.449.245.397	
1	Lợi nhuận của các đơn vị thành viên chưa được chia	6.605.362.869	
2	Bất lợi thương mại mua lại vốn Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	1.760.000.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại lũy kế đến ngày 31/12/2021	3.878.120.305	
4	Chênh lệch tỷ giá SHW chưa thực hiện đánh giá từ năm 2016	1.205.762.222	Theo báo cáo năm 2016 đã đánh giá cuối năm đến 31/12/2021 SHW chưa thanh toán hết công nợ
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối kỳ này	15.605.202.609	
	<i>Chi tiết phân phối lợi nhuận như sau:</i>		
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển (15% VDL)	15.000.000.000	
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (0,88% LNPP)	137.046.531	
3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	-	
4	Trích quỹ dự phòng (3% LNPP)	468.156.078	

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất) trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 8. Thông qua Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 9. Thông qua Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.95% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 10. Thông qua Tờ trình của HĐQT về giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 thực hiện dự án thủy điện Mô Phí 1.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.95% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 thực hiện dự án thủy điện Mô Phí 1 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027. Cụ thể:

Danh sách trúng cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027:

TT	Họ và tên	Tổng số biểu quyết được bầu	Tỷ lệ % tổng số quyền được biểu quyết tham dự
1	Ông, Nguyễn Khắc Sơn	8.505.936	94,43%
2	Ông, Phan Đình Toại	9.894.406	109,71%
3	Ông, Nguyễn Bá Viện	8.495.186	94,38%

Danh sách trúng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027:

TT	Họ và tên	Tổng số biểu quyết được bầu	Tỷ lệ % tổng số quyền được biểu quyết tham dự
1	Bà, Phạm Thị Bé	8.955.885	99,49%
2	Bà, Phan Thị Thanh Nga	8.967.119	99,58%
3	Ông, Nguyễn Bá Quyết	8.958.174	99,51%

Điều 12. Điều khoản thi hành.

Các ông (bà) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; Điều lệ, quy định của Công ty và Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà biểu quyết thông qua tại cuộc họp ngày 17/5/2022 với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự họp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/5/2022.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN (b/c);
- Sở GD&ĐT HN (b/c);
- Đăng website Cty;
- Lưu VT, HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phan Đình Toại

Số: 16 /2022/SODIC/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà
Mã số doanh nghiệp: 0102662098

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Nghị quyết số 05/2022/SODIC-NQ-HĐQT ngày 23/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Vào hồi 08h00', thứ Ba ngày 17/5/2022 tại Trụ sở chính Công ty: Tầng 2, Toà nhà cao tầng hỗn hợp CT4, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đã khai mạc trọng thể và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Thành phần tham dự họp Đại hội gồm có:

- **Đại diện Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà:** Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- **Các cổ đông của Công ty** (bao gồm các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông).

NỘI DUNG HỌP ĐẠI HỘI

I. Khai mạc họp Đại hội

1. Đại hội đã nghe Ban tổ chức họp Đại hội tuyên bố lý do, khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, giới thiệu đại biểu và cổ đông tham dự họp Đại hội.
2. Đại hội đã nghe Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông (bao gồm cả đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:
 - Tổng số cổ đông đăng ký tham dự họp: 19 cổ đông, đại diện 89.76 % tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng 8.976.135 cổ phần, đại diện 89.76% tổng số phiếu biểu quyết, chiếm 89.76% vốn điều lệ đã góp của Công ty).

- Tổng số cổ đông đủ tư cách và tham dự họp: 19 cổ đông, đại diện 89.76 % tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng 8.976.135 cổ phần, đại diện 8.976.135 phiếu biểu quyết, chiếm 89.76 % vốn điều lệ đã góp của Công ty).
- Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự họp: 0 cổ đông.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà và Quy chế làm việc họp Đại hội, tổng số cổ đông đủ tư cách và tham dự họp là 19 cổ đông, đại diện 89.76 % tổng số phiếu biểu quyết, lớn hơn tỷ lệ 50% theo quy định. Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đủ điều kiện tiến hành tổ chức.

3. Ban tổ chức họp Đại hội đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Chương trình và nội dung họp Đại hội, Quy chế làm việc họp Đại hội bằng cách giơ phiếu biểu quyết.

100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết tán thành thông qua Chương trình và nội dung họp Đại hội, Quy chế làm việc họp Đại hội.

4. Ban tổ chức họp Đại hội giới thiệu ông Phan Đình Toại - Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa họp Đại hội, mời Chủ tọa họp Đại hội lên điều hành họp Đại hội.
5. Đại hội đã nghe Chủ tọa họp Đại hội cử Ban thư ký bao gồm 01 thành viên có tên sau:

- Ông Phạm Minh Dương.

Chủ tọa họp Đại hội mời Ban thư ký lên làm việc.

6. Chủ tọa họp Đại hội đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu bằng cách giơ phiếu biểu quyết. 100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết tán thành bầu Ban kiểm phiếu bao gồm 03 thành viên có tên sau:

- Bà Lê Dung - Trưởng ban.
- Bà Trịnh Thị The - Thành viên.
- Bà Đặng Thị Kiều Trang - Thành viên.

II. Nội dung họp Đại hội

II.1 Thông qua các báo cáo và các tờ trình của HĐQT, BKS

1. Đại hội đã xem và nghe HĐQT, BKS trình bày các báo cáo và các tờ trình để ĐHĐCĐ xem xét thông qua:
 - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022.
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.
 - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
 - Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
 - Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2022.
 - Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
 - Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất).

- Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.
 - Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty.
 - Tờ trình của HĐQT về giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 thực hiện dự án thủy điện Mô Phí 1.
2. Đại hội đã tiến hành trao đổi, thảo luận nội dung các báo cáo và các tờ trình để xem xét thông qua.
 3. Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu kín để biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình.
 4. Đại hội đã tiến hành nghỉ giải lao để Ban kiểm phiếu làm việc.

II.2 Bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027

1. Bà Lê Dung - Trưởng ban kiểm phiếu đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.
100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử trên.
2. ĐHĐCĐ thực hiện công tác ứng cử và đề cử để lập danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS.
3. Bà Lê Dung - Trưởng ban kiểm đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua danh sách các ứng viên để thực hiện công tác bầu cử.
100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết thông qua danh sách các ứng viên, bao gồm các ông/bà có tên sau:
 - Ứng viên thành viên HĐQT (xếp theo tên với thứ tự ABC):
Ông: Nguyễn Khắc Sơn
Ông: Bùi Xuân Thế
Ông: Phan Đình Toại
Ông: Nguyễn Bá Viện
 - Ứng viên thành viên BKS (xếp theo tên với thứ tự ABC):
Bà: Phạm Thị Bé
Ông: Lê Việt Hưng
Bà: Phan Thị Thanh Nga
Ông: Nguyễn Bá Quyết
4. Đại hội tiến hành bỏ phiếu kín bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.

III. Tổng kết họp Đại hội

1. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình của HĐQT, BKS

Với tinh thần dân chủ, ý thức trách nhiệm cao, các cổ đông đã cơ bản nhất trí với nội dung các báo cáo và các tờ trình được trình bày trong cuộc họp Đại hội. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu, kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 19 phiếu, tương ứng 8.976.135 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 19 phiếu, tương ứng 8.976.135 phiếu biểu quyết.
- Phương thức biểu quyết: Theo cách thức ghi trong Quy chế làm việc họp Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 19 phiếu, tương ứng 8.976.135 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 89.76 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

Chi tiết cụ thể kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình theo Phụ lục số 01 kèm theo.

2. Các vấn đề được thông qua

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế làm việc họp Đại hội, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022.
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2022.
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất).
Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

- Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

- Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.95% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

- Tờ trình của HĐQT về giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 thực hiện dự án thủy điện Mô Phí 1.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.95% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

3. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

- Tổng số phiếu bầu cử phát ra: 19 phiếu.
- Tổng số phiếu bầu cử thu về: 19 phiếu.
- Phương thức bầu cử: Theo cách thức ghi trong Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổng số phiếu bầu cử hợp lệ: 13 phiếu.
- Tổng số phiếu bầu cử không hợp lệ: 6 phiếu.

Chi tiết cụ thể kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 theo Phụ lục số 02 kèm theo.

Danh sách trúng cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027:

TT	Họ và tên	Tổng số biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số quyền được biểu quyết tham dự
1	Ông, Nguyễn Khắc Sơn	8.505.936	94,43%
2	Ông, Phan Đình Toại	9.894.406	109,71%
3	Ông, Nguyễn Bá Viện	8.495.186	94,38%

Danh sách trúng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027:

TT	Họ và tên	Tổng số biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số quyền được biểu quyết tham dự
1	Bà, Phạm Thị Bé	8.955.885	99,49%
2	Bà, Phan Thị Thanh Nga	8.967.119	99,58%
3	Ông, Nguyễn Bá Quyết	8.958.174	99,51%

4. Thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội:

- Thay mặt Ban thư ký ông Phạm Minh Dương lên trình bày Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội.
- Chủ tọa họp Đại hội đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội.

100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội.

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 ra mắt Đại hội đồng cổ đông.

5. Bế mạc họp Đại hội:

Chủ tọa họp Đại hội tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà lúc 11h 30', ngày 17 tháng 05 năm 2022.

BAN THƯ KÝ HỌP ĐẠI HỘI



Phạm Minh Dương

CHỦ TỌA HỌP ĐẠI HỘI



Phan Đình Toại

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình

TT	Tên các báo cáo và các tờ trình	Kết quả kiểm phiếu biểu quyết					
		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
2	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
3	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
4	Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
5	Tờ trình về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
6	Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
7	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Theo lợi nhuận hợp nhất).	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
8	Tờ trình về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án, đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác	8.976.135	100,00%	0	0,00	0	0,00
9	Tờ trình về tăng vốn điều lệ Công ty.	8.971.333	99,95%	4.802	0,05%	0	0,00
10	Thông qua Tờ trình về giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 thực hiện dự án dự án thủy điện Mô Phí 1	8.971.333	99,95%	4.802	0,05%	0	0,00

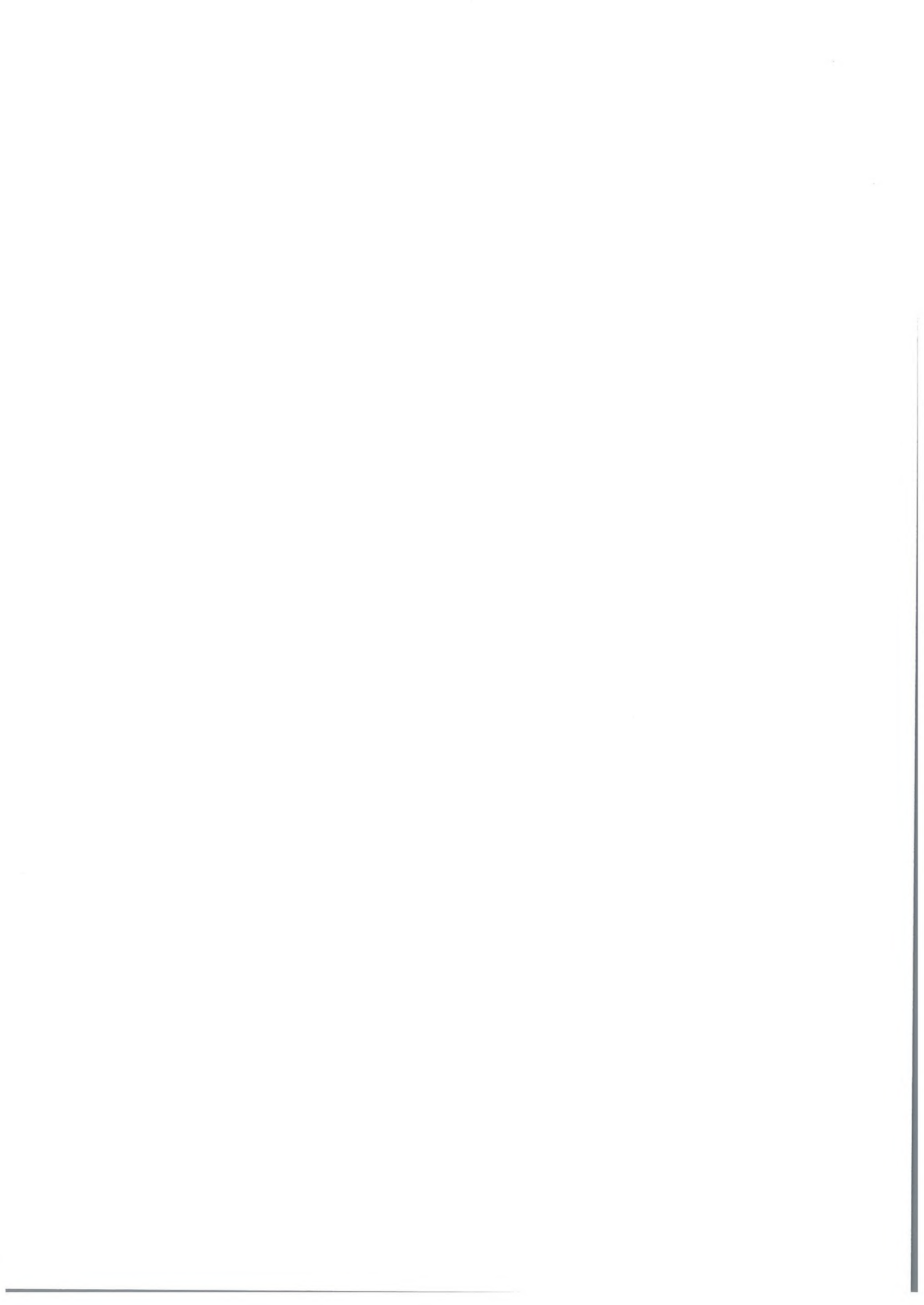
Ghi chú:

Tỷ lệ % được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Hà Nội, tháng năm 2022



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà, về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà xin báo cáo Quý vị cổ đông Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021:

1. Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	183.804	113.949	62
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	202.724	111.005	55
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	270.000	264.422	98
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	6.904	5.141	74
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	11.974	15.329	128
6	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.579	13.048	136
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
8	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	21.500	8.395	39
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000	100

2. Các chỉ tiêu Hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	184.066	164.895	90
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	201.221	170.517	86
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	11.431	12.968	113
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	12.123	21.181	175
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.699	18.243	169
6	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
7	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	37.274	-20.483	-55

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG TÁC CHÍNH:

1. Công tác thi công xây lắp:

- *Những việc đã làm được:*

+ Tiếp tục tổ chức thi công công trình thủy điện Mùn Chung 2 và công trình thủy điện La Trọng, hướng tới mục tiêu phát điện nhà máy thủy điện Mùn Chung 2 vào đầu quý II năm 2022, hoàn thành thi công công trình thủy điện La Trọng vào quý 3 năm 2022.

+ Làm tốt công tác kỹ thuật, việc kiểm tra, giám sát chất lượng tại các công trình được chú trọng, công tác thi công đảm bảo yêu cầu kỹ mỹ thuật, không có hiện tượng vi phạm nghiêm trọng chất lượng công trình.

+ Các công việc chuẩn bị ban đầu để triển khai dự án được quan tâm thực hiện như: Khảo sát thực tế tìm hiểu thông tin về vật tư, vật liệu, nhân công, an ninh trật tự; Xây dựng khu lán trại công nhân; Lập sơ đồ tổ chức mặt bằng thi công, biện pháp thi công, dự kiến nhân sự tham gia dự án.

+ Đã chú trọng công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường trước và trong quá trình thi công.

+ Duy trì thực hiện nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình, giám sát công tác triển khai thi công của các đơn vị bám sát biện pháp được phê duyệt.

+ Quản lý, kiểm tra giám sát các thầu phụ trong thi công theo hợp đồng đã ký kết, các chủng loại vật tư, vật liệu được kiểm tra chặt chẽ về hồ sơ, chất lượng trước khi đưa vào công trình để thi công, lắp đặt.

- *Những việc còn tồn tại, hạn chế:*

+ Công tác kiểm tra giám sát, đôn đốc chưa thường xuyên, việc điều hành chưa xuyên suốt, thống nhất, có đơn vị còn chưa tuân thủ tuyệt đối biện pháp thi công theo phê duyệt.

+ Tổ chức mặt bằng thi công chưa tốt, còn để vật liệu, thiết bị bừa bãi. Nguyên nhân: Người đứng đầu công trình chưa có ý thức tự giác, việc giám sát, kiểm tra, đôn đốc chưa quyết liệt.

+ Chưa xây dựng độ ngũ cán bộ an toàn chuyên trách, công tác kiểm tra an toàn lao động chưa thường xuyên, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh, ý thức tự giác chấp hành của CBCNV chưa cao.

+ Công trình còn phải sửa chữa nhiều sau khi đã bàn giao cho Chủ đầu tư.

2. Công tác thanh, quyết toán thu hồi công nợ:

- *Những việc đã làm được:*

+ Đã phối hợp, đôn đốc thường xuyên các đơn vị thi công tập trung đẩy mạnh công tác nghiệm thu, lập phiếu giá thanh toán và hồ sơ quyết toán các công trình với Chủ đầu tư, đặc biệt là những công trình trọng điểm. Hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Đồng Nai 5, Lai Châu, Huội Quảng, các dự án điện mặt trời tại tỉnh Quảng Ngãi. Tiếp tục thực hiện công tác nghiệm thu thanh toán các công trình thủy điện Mùn Chung 2, La Trọng, Xekaman 1...

+ Đã chủ động liên hệ để giải quyết các vướng mắc với Chủ đầu tư, hỗ trợ các đơn vị trong việc lập hồ sơ thanh, quyết toán.

- *Những việc còn tồn tại, hạn chế:*

+ Công tác thu hồi vốn tại các công trình mặc dù đã được quan tâm và chỉ đạo sát sao, tuy nhiên giá trị dở dang tính đến hết ngày 31/12/2021 vẫn còn cao dẫn đến chi phí lãi vay lớn, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Sản phẩm làm ra chưa được hoàn thiện kịp thời nên việc lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán bị kéo dài; công tác tổ chức lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán tại một số công trình chưa hợp lý, dẫn đến việc lập hồ sơ bị chậm so với yêu cầu.

+ Đội ngũ cán bộ làm công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán còn chưa chủ động trong xử lý công việc.

3. Công tác tiếp thị, đấu thầu:

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng lớn đến các ngành sản xuất, các dự án bị thiếu vốn nên công tác tiếp thị và đấu thầu gặp khó khăn. Trong năm 2021 Công ty chưa ký thêm hợp đồng thi công mới.

4. Công tác thanh toán nội bộ:

- *Những việc đã làm được:*

+ Thực hiện đối chiếu, xác nhận khối lượng thực hiện, dở dang với các đơn vị sát với thực tế thi công.

+ Thống nhất hồ sơ thanh toán của các nhà thầu phụ và các đội thi công theo đúng các điều khoản thanh toán của hợp đồng.

+ Xây dựng các đơn giá khoán phù hợp với từng công trình.

- *Những việc còn tồn tại, hạn chế:*

+ Chưa hoàn thiện hồ sơ đề xuất thanh toán kịp thời theo từng tháng của các đơn vị nội bộ.

+ Một số dự án phát sinh các đầu việc mới không có đơn giá nên chưa kịp thời xây dựng làm ảnh hưởng đến công tác thanh toán nội bộ của các đơn vị trong quá trình thi công.

+ Chưa hoàn chỉnh quy chế khoán nội bộ trong xây lắp để làm cơ sở triển khai thực hiện áp dụng rộng rãi trong toàn Công ty nhằm quy rõ trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân.

5. Công tác đầu tư:

5.1. Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp:

Trong năm 2021 Công ty đã đầu tư góp vốn vào các công ty con với giá trị 28,88 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã thoái một phần vốn đã góp tại các công ty giá trị 5,55 tỷ đồng để tạo nguồn vốn đầu tư cho các dự án mới, cụ thể:

- *Công ty cổ phần thủy điện SODIC Điện Biên:* Công ty thực hiện góp bổ sung 28,73 tỷ đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 117,3 tỷ đồng.

- *Công ty TNHH Đầu tư phát triển điện Lai Châu:* Công ty thực hiện góp bổ sung 148 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 277,6 triệu đồng.

- Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phú 1: Công ty thực hiện góp vốn 5 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 5 triệu đồng.
- Công ty cổ phần công trình ngầm Fecon: Công ty thực hiện thoái vốn góp 5,55 tỷ đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 0 đồng.

5.2. Đầu tư máy móc, thiết bị và sửa chữa lớn tài sản cố định:

Trong năm Công ty không đầu tư máy móc, thiết bị và không thực hiện sửa chữa lớn tài sản cố định.

5.3. Đầu tư dự án:

Trong năm Công ty đang thực hiện triển khai và làm các thủ tục pháp lý cho các dự án đầu tư mới: Nậm Pồ 3, Ka Lăng B, Mô Phú 1.

5.4. Đầu tư khác:

Chứng khoán kinh doanh tại Công ty TNHH năng lượng sạch Phúc Anh 4 tỷ đồng và Công ty TNHH năng lượng sạch Phúc Huy 1 tỷ đồng. Công ty TNHH Sông Đà 7.09 thoái 19,93 tỷ đồng.

6. Công tác tài chính kế toán:

6.1. Những việc đã làm được:

- Tình hình tài chính trong năm tương đối ổn định, không có nợ xấu với ngân hàng, đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Trả nợ được các khoản vay đã đến hạn.
- Tích cực và chủ động kết hợp với các đơn vị, phòng ban trong công tác thu hồi công nợ tại các công trình đã và đang thi công.
- Hạn mức tín dụng luôn duy trì mức 140 tỷ đồng.
- Công tác lập báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh, báo cáo kế hoạch, báo cáo quản trị và các báo cáo định kỳ được hoàn thành đúng thời hạn và thực hiện công bố thông tin đúng quy định.
- Đã đối chiếu công nợ đạt tỷ lệ xác nhận cao với các khoản công nợ còn lại trên sổ sách Công ty.
- Thực hiện kiểm tra công tác tài chính các đơn vị trực thuộc. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ làm kế toán và triển khai thực hiện công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính tại các đơn vị qua phần mềm kế toán.
- Các khoản nộp ngân sách Nhà nước, nộp bảo hiểm cho người lao động được Công ty đóng đầy đủ.

6.2. Những việc còn tồn tại, hạn chế:

- Tỷ lệ dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn tại các tổ chức tín dụng vẫn còn cao.
- Chưa tạo được áp lực làm tốt công tác thu hồi vốn để giảm số dư nợ vay, chưa có dự báo và nhận định chính xác các rủi ro về dòng tiền của công ty từ các chủ đầu tư. Việc cung ứng vốn cho sản xuất kinh doanh còn chưa kịp thời.
- Hiệu quả việc thu hồi công nợ và tái cơ cấu tài sản còn thấp, chậm trễ trong giải phóng hàng tồn kho tại các dự án đầu tư và lập hồ sơ khối lượng dở dang, hồ sơ quyết toán của các dự án xây lắp thành phiếu giá để thu hồi vốn nợ đọng.

7. Công tác quản lý xe máy, thiết bị:

7.1. Những việc đã làm được:

- Tận dụng và khai thác tối đa công suất xe máy, thiết bị hiện có của Công ty.
- Đã có sự bàn bạc thống nhất giữa các phòng ban, đơn vị trong việc lập kế hoạch và điều động xe máy, thiết bị cho các công trình.
- Thực hiện xong công tác thu hồi, điều chuyển các xe máy, thiết bị của những công trình đã thi công xong và tổ chức thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa, phân loại thiết bị.
- Các xe máy, thiết bị đều có sổ sách, lý lịch theo dõi ghi chép nhật trình hoạt động đầy đủ chính xác.
- Trong năm xe máy, thiết bị hoạt động an toàn không để xảy ra tai nạn, sự cố nào gây thiệt hại cho con người và tài sản.

7.2. Những việc còn tồn tại, hạn chế:

- Cán bộ được giao phụ trách chưa phát huy hết vai trò trong tham mưu cho lãnh đạo Công ty về công tác quản lý xe máy, thiết bị của đơn vị.
- Việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý xe máy, thiết bị tại các công trình chưa thường xuyên.
- Chưa xây dựng được kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa xe máy, thiết bị theo định kỳ; công tác bảo dưỡng, sửa chữa còn mang tính sự vụ.
- Hệ thống bãi tập kết; sắp xếp xe máy, thiết bị còn chưa gọn gàng, khoa học.

8. Công tác tổ chức, lao động, thực hiện chế độ chính sách:

8.1. Những việc đã làm được:

- Thực hiện công tác luân chuyển, điều động, đề bạt, bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ đúng quy trình quy định.
- Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động: Bảo hiểm, ốm đau, hiếu hỉ, tai nạn, thai sản, lễ, tết, phép...
- Chủ động theo dõi, điều phối lao động giữa các bộ phận, đơn vị thành viên trong Công ty.
- Thu nhập của người lao động ổn định, tiền lương được thanh toán kịp thời.

8.2. Những việc còn tồn tại, hạn chế:

- Chưa xây dựng được quy chế đánh giá CBCNV trong Công ty, để từ đó làm căn cứ đánh giá cán bộ hàng tháng, hàng quý và là cơ sở để lựa chọn nguồn cán bộ tốt phù hợp với hoạt động của Công ty.
- Công tác quản trị nguồn nhân lực chưa đi vào chiều sâu, chưa đáp ứng được yêu cầu, còn thiếu tính chủ động, linh hoạt trong công việc, công tác báo cáo nhân lực hàng kỳ chưa sát với thực tế và chưa được thường xuyên.
- Chưa xây dựng được kế hoạch đào tạo dài hạn cho cán bộ thuộc diện quy hoạch.
- Công tác kiểm tra tình hình sử dụng lao động, thực hiện chế độ chính sách, chi trả tiền lương của các đơn vị chưa được thường xuyên.

9. Công tác sản xuất điện thương phẩm:

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài nên sản lượng của công tác sản xuất điện thương phẩm không đạt kế hoạch đề ra.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022:

1. Nhiệm vụ và mục tiêu thực hiện:

- Đảm bảo đạt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện công tác tuyển dụng. Kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, tổ chức sắp xếp lại các tổ đội thi công đảm bảo hiệu quả và nâng cao được năng suất lao động.
- Duy trì cơ cấu hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm công tác thi công xây lắp và đầu tư các dự án, chủ yếu là các dự án thủy điện vừa và nhỏ, các công tác thi công khác phù hợp.
- Giữ vững ngành nghề thi công truyền thống. Tích cực tham gia công tác đấu thầu, chào thầu thi công các công trình thủy điện vừa và nhỏ, các dự án thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật phù hợp với năng lực thi công hiện có của Công ty. Tập trung vào các dự án đảm bảo có đủ nguồn vốn và tính thanh khoản cao. Từng bước tiếp cận các dự án có vốn đầu tư nước ngoài.
- Tìm kiếm và tích cực hoàn thiện thủ tục pháp lý các dự án đầu tư để đưa vào thực hiện đầu tư theo đúng kế hoạch.
- Thực hiện công tác đầu tư nhân lực, xe máy, thiết bị để nâng cao năng lực Công ty.
- Thực hiện song song công tác đầu tư góp vốn và thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết và doanh nghiệp khác.
- Thực hiện cơ cấu lại tài sản, nguồn tài chính của Công ty cho hợp lý. Cân đối dòng tiền đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tích cực hoàn thiện hồ sơ, giải quyết các vướng mắc liên quan để phục vụ công tác nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình Công ty đã và đang thi công: thủy điện Long Tạo, thủy điện Mùn Chung 2, thủy điện La Trọng, thủy điện Đồng Nai 5, thủy điện Huội Quảng, mỏ đá Thanh Kỳ.
- Hoàn thành mục tiêu tiến độ các dự án trọng điểm trong năm 2022: Công trình thủy điện La Trọng, thủy điện Mùn Chung 2, thủy điện Chu Linh, Khu dân cư đô thị mới Phương Thiện - Thành phố Hà Giang.
- Từng bước dịch chuyển loại hình sản xuất kinh doanh, giảm thiểu công tác thi công, tập trung cho công tác đầu tư và quản lý dự án đầu tư.
- Bổ sung thực hiện ngành nghề, lĩnh vực dịch vụ quản lý vận hành bảo trì các nhà máy điện mặt trời mái nhà.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu:

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. Căn cứ tình hình hiện tại, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

2.1 Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10^6 đ	113.949	160.822	
2	Tổng doanh số bán hàng	10^6 đ	111.005	168.633	
3	Tiền về tài khoản	10^6 đ	264.422	270.000	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10^6 đ	5.141	4.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10^6 đ	15.329	7.807	
6	Lợi nhuận sau thuế	10^6 đ	13.048	6.246	
7	Thu nhập bình quân	10^3 đ/ng-th	12.000	12.000	
8	Đầu tư phát triển	10^6 đ	8.395	53.950	
9	Vốn điều lệ	10^6 đ	100.000	200.000	

2.2 Các chỉ tiêu Hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10^6 đ	164.895	192.563	
2	Tổng doanh số bán hàng	10^6 đ	170.517	187.250	
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10^6 đ	12.968	15.500	
4	Lợi nhuận trước thuế	10^6 đ	21.181	12.137	
5	Lợi nhuận sau thuế	10^6 đ	18.423	9.709	

II. MỤC TIÊU TIẾN ĐỘ CÁC CÔNG TRÌNH:

1. Công trình thủy điện La Trọng:

- Hoàn thành công tác thi công xây dựng, nghiệm thu và bàn giao công trình trong năm 2022.

2. Công trình thủy điện Mùn Chung 2:

- Hoàn thành công tác thi công xây dựng, nghiệm thu và bàn giao công trình, phát điện vào đầu quý II/2022.

3. Công trình thủy điện Chu Linh:

- Hoàn thành công tác chuẩn bị thi công, huy động tập kết thiết bị, xây dựng lán trại thi công.
- Hoàn thành thành đường thi công vào đập chính, nhà máy.

- Hoàn thành hoàn thành nền tuyến kênh dẫn, cửa hầm.
- Và một số công tác khác.

4. Công trình Khu dân cư đô thị mới Phương Thiện - Thành phố Hà Giang:

- Hoàn thành công tác san nền và nền đường giao thông.
- Hoàn thành các hạng mục thoát nước.
- Hoàn thành các hạng mục cấp nước.
- Hoàn thành hạng mục hàng rào.
- Hoàn thành cơ bản hệ thống hào rãnh cấp cấp điện.
- Hoàn thành cơ bản hệ thống hào rãnh cấp, móng cột điện, điện chiếu sáng, hệ thống thông tin liên lạc.
- Và một số công tác khác.

5. Các công trình quyết toán:

- Hoàn thành công tác quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình đã thi công xong: thủy điện Long Tạo, thủy điện Tiên Thành, thủy điện Hồi Xuân, thủy điện Xekaman 1, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Đồng Nai 5, mỏ đá Thanh Kỳ.

6. Dự án điện năng lượng mặt trời mái nhà SODIC:

- Thực hiện công tác quản lý vận hành bảo trì, đảm bảo dự án hoạt động ổn định, không để xảy ra sự cố.

7. Dịch vụ quản lý vận hành bảo trì các dự án điện mặt trời:

- Thực hiện công tác quản lý vận hành bảo trì, đảm bảo các dự án hoạt động ổn định, không để xảy ra sự cố.

8. Các dự án đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư:

- Các dự án thủy điện Nậm Pồ 3, Ka Lăng B, Mô Phí 1: Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, khảo sát thiết kế cơ sở.

III. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ:

Trong năm 2022 Công ty tiếp tục thực hiện công tác đầu tư với kế hoạch như sau:

1. Đầu tư góp vốn, thoái vốn tại công ty con, công ty liên kết và doanh nghiệp khác:

- Công ty cổ phần thủy điện SODIC Điện Biên: Kế hoạch góp vốn bổ sung 23 tỷ đồng, thoái vốn 50 tỷ đồng.
- Công ty TNHH Đầu tư phát triển điện Lai Châu: Kế hoạch góp vốn bổ sung 5 tỷ đồng.
- Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1: Kế hoạch góp vốn bổ sung 5 tỷ đồng.
- Công ty cổ phần Sodic Miền Trung: Kế hoạch góp vốn 45 tỷ đồng.
- Công ty TNHH thủy điện Chu Linh: Kế hoạch góp vốn 15 tỷ đồng.
- Doanh nghiệp, dự án khác: Kế hoạch góp vốn 7 tỷ đồng.

2. Đầu tư máy móc, thiết bị và sửa chữa lớn tài sản cố định:

- Đầu tư thiết bị cho công tác quản lý : 0,6 tỷ đồng.
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công : 2,5 tỷ đồng.
- Sửa chữa lớn tài sản cố định : 0,85 tỷ đồng.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Hoạt động xây lắp:

- Tiếp tục mở rộng với các đối tác trong và ngoài nước theo nhiều hình thức như liên danh hợp tác đấu thầu, hợp tác marketing ... Tập trung tối đa nguồn lực để tìm kiếm công việc trong xây lắp, trong đó tập trung chú trọng vào những công trình, dự án có tính chất đặc thù, điển hình của đơn vị.
- Tiếp tục tái cơ cấu hoạt động xây lắp của Công ty theo chuyên nghiệp hóa công tác đấu thầu, quản lý thi công xây lắp, đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới trong xây lắp để trở thành thế mạnh chuyên biệt. Tập trung sức mạnh giữa Công ty mẹ và đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Quyết liệt trong việc cắt giảm chi phí, cắt giảm nhân sự không cần thiết, thực hiện bổ sung nhân sự tại những vị trí thiếu và yếu.
- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng giao khoán theo phương án giá thành được duyệt, hạn chế thấp nhất các phát sinh, rủi ro trong quá trình thực hiện. Phát hiện sớm, tiến hành đánh giá, xem xét các khả năng không đạt được phương án giá thành ở từng hợp đồng giao khoán để có các giải pháp khắc phục một cách hiệu quả, đảm bảo tính kinh tế và hiệu quả trong công tác thi công xây lắp.
- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dở dang, kết hợp đẩy mạnh công tác nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn, thanh quyết toán tất cả các công trình còn tồn đọng, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công từng công trình, chú trọng công tác an toàn lao động.

2. Hoạt động đầu tư:

- Tăng cường công tác quản trị ở các đơn vị có vốn góp, gắn hiệu quả hoạt động của các đơn vị với trách nhiệm của Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty tại các đơn vị.
- Tích cực hoàn thiện hồ sơ các dự án để từng bước thực hiện công tác đầu tư theo kế hoạch đã đề ra.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và khai thác có hiệu quả máy móc thiết bị sau đầu tư. củng cố tính pháp lý của các tài sản đang sở hữu.

3. Giải pháp về quản lý, điều hành:

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao. Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét điều chỉnh, vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích CBCNV tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Tập trung, chú trọng trong công tác thu hồi vốn, coi công tác này là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Có phương án sử dụng vốn tối ưu, linh hoạt để giảm

thiếu các chi phí tài chính, kiểm soát chặt chẽ đối với các công nợ tạm ứng. Tổ chức tốt công tác hạch toán giá thành, lập báo cáo kịp thời phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh.

- Tạo quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để thực hiện việc vay vốn bổ sung vào vốn huy động của Công ty, nhằm đáp ứng kịp thời những khó khăn về tài chính.
- Theo dõi sát sao tín hiệu của thị trường nhằm có định hướng, quyết định thích hợp cho từng dự án đầu tư.

4. Về đời sống:

- Bảo đảm đủ việc làm, bảo đảm thu nhập, quan tâm đến nơi ăn ở, đi lại, nghỉ ngơi, tổ chức thăm quan du lịch, chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho người lao động, duy trì tốt các phong trào thể thao, văn nghệ để động viên người lao động. Thực hiện tốt công tác giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tài sản của đơn vị và xã hội.
- Công tác trả lương phải được thực hiện nghiêm túc; trả đúng, đủ và kịp thời theo quy chế về tiền lương nhằm khuyến khích được người lao động, để mọi người yên tâm công tác, hăng say lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà. Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Đình Toại

Số: 07/2022/SODIC-BCTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2021

Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Thực hiện nội dung Nghị quyết số 45/2021/SODIC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/09/2021 của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua nội dung báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc. Cụ thể như sau:

I. Tóm tắt kết quả SXKD năm 2021 Công ty mẹ:

DVT: VNĐ.

1. Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2021	: 389.726.383.062
- Tài sản ngắn hạn	: 175.150.238.095
<u>Trong đó:</u>	
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	: 7.629.217.751
+ Chứng khoán kinh doanh	: 5.000.000.000
+ Phải thu ngắn hạn	: 119.735.578.426
+ Hàng tồn kho	: 41.917.441.961
+ Tài sản ngắn hạn khác	: 867.999.957
- Tài sản dài hạn	: 214.576.144.967

2. Tổng giá trị nguồn vốn đến ngày 31/12/2021	: 389.726.383.062
- Nợ phải trả	: 198.656.416.900
<u>Trong đó:</u>	
+ Nợ ngắn hạn	: 159.750.294.001
+ Nợ dài hạn	: 38.906.122.899
- Vốn chủ sở hữu	: 191.069.966.162
<u>Trong đó:</u>	
+ Vốn góp của chủ sở hữu	: 100.000.000.000
+ Thặng dư vốn cổ phần	: -82.636.364
+ Vốn khác của chủ sở hữu	: 27.171.496.556
+ Quỹ đầu tư phát triển	: 19.403.754.786
+ Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	: 4.616.070.310
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	: 39.961.280.874

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu bán hàng và CCDV	: 96.225.576.549
<u>Trong đó:</u>	
+ Doanh thu hợp đồng xây dựng	: 90.866.817.424
+ Doanh thu bán hàng hóa và CCDV	: 5.358.759.125
- Lợi nhuận trước thuế	: 15.329.198.335
- Thuế TNDN	: 2.280.976.868
- Lợi nhuận sau thuế	: 13.048.221.467

II. Tóm tắt kết quả SXKD năm 2021 hợp nhất Công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết:

ĐVT: VNĐ.

1. Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2021	: 849.970.279.303
- Tài sản ngắn hạn	: 229.222.786.941
<u>Trong đó:</u>	
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	: 15.900.962.493
+ Chứng khoán kinh doanh	: 5.000.000.000
+ Phải thu ngắn hạn	: 148.561.183.672
+ Hàng tồn kho	: 48.136.244.661
+ Tài sản ngắn hạn khác	: 11.624.396.115
- Tài sản dài hạn	: 620.747.492.362
2. Tổng giá trị nguồn vốn đến ngày 31/12/2021	: 849.970.279.303
- Nợ phải trả	: 597.466.959.221
<u>Trong đó:</u>	
+ Nợ ngắn hạn	: 191.450.825.337

+ Nợ dài hạn	: 406.016.133.884
- Vốn chủ sở hữu	: 252.503.320.082

Trong đó:

+ Vốn góp của chủ sở hữu	: 100.000.000.000
+ Thặng dư vốn cổ phần	: -82.636.364
+ Vốn khác của chủ sở hữu	: 27.171.496.556
+ Quỹ đầu tư phát triển	: 19.403.754.786
+ Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	: 5.163.328.220
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	: 29.054.448.006
+ Lợi ích cổ đông không kiểm soát	: 71.792.928.878

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu bán hàng và CCDV	: 152.403.698.686
-----------------------------------	-------------------

Trong đó:

+ Doanh thu hợp đồng xây dựng	: 86.609.066.621
+ Doanh thu bán hàng và CCDV	: 5.268.759.125
+ Doanh thu bán điện	: 37.086.119.940
+ Doanh thu kinh doanh bất động sản	: 23.439.753.000
- Lợi nhuận trước thuế	: 21.180.770.223
- Lợi nhuận sau thuế	: 18.243.014.725
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	: 16.425.831.820
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phần)	: 1.643

III. Ý kiến của Công ty kiểm toán:

1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Như đã trình bày tại mục 5.6 - “Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang”, Công ty đang theo dõi ghi nhận chi phí công trình mỏ đá nhà máy xi măng Công Thanh. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán, tuy nhiên không thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến về ảnh hưởng của khoản mục này (nếu có) đến Báo cáo tài chính năm 2021.

2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Vấn đề cần nhấn mạnh:

Như Công ty đã trình bày tại Thuyết minh 5.2.2 “Nợ xấu” trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty đang theo dõi một số khoản phải thu khách hàng chậm luân chuyển do khách hàng chưa nhận được tiền thanh toán từ Chủ đầu tư, Ban Tổng giám đốc đã đánh giá và tin tưởng sẽ thu hồi được những khoản nợ chậm luân chuyển khi khách hàng nhận được tiền từ Chủ đầu tư.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã được gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://www.sodic.com.vn> theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phan Đình Toại

Số: 08 /2022/SODIC-BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

Trong năm 2021, các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả. Hội đồng quản trị Công ty đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:

Nhân sự hiện tại của Hội đồng quản trị Công ty bao gồm các thành viên được bầu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể:

- Ông Phan Đình Toại - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Nguyễn Khắc Sơn - Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Bá Viện - Thành viên HĐQT.
- Ông Đoàn Triệu Việt - Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Việt Chất - Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty.

Trong năm 2021 Đại hội đồng cổ đông Công ty đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lương Mạnh Hùng theo đơn xin từ nhiệm.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Luôn bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược Công ty đã đề ra. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định Công ty đã ban hành.
- Thực hiện giám sát Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- Thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên trong Hội đồng quản trị để đưa ra các biện pháp giải quyết nhằm kịp thời đáp ứng yêu cầu về SXKD của Công ty.
- Tăng cường và kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro, thiếu sót trong quá trình hoạt động SXKD.

- Bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy định về quản lý theo sát các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với thực tiễn hoạt động, kịp thời đáp ứng các yêu cầu của công việc trong từng thời điểm.
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu, tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Tổ chức các phiên họp để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập theo đúng quy định của Điều lệ Công ty với đầy đủ các thành phần tham gia.

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 12 phiên họp, nội dung các phiên họp quyết định các vấn đề sau đây:

+ *Phiên họp ngày 21/01/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc thanh lý máy phun vẩy TK700.

+ *Phiên họp ngày 16/03/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

+ *Phiên họp ngày 01/04/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc dừng thực hiện dự án thủy điện Muồng Pôn tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

+ *Phiên họp ngày 19/04/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty.

+ *Phiên họp ngày 20/04/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc gia hạn và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

+ *Phiên họp ngày 06/06/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

+ *Phiên họp ngày 23/06/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Hoàng Mai.

+ *Phiên họp ngày 06/07/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty.

+ *Phiên họp ngày 28/07/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc điều chỉnh dự án đầu tư - Dự án Thủy điện Nậm Pồ 3, xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

+ *Phiên họp ngày 21/09/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

+ *Phiên họp ngày 05/11/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà - Xí nghiệp Sông Đà - SODIC số 01.

+ *Phiên họp ngày 03/12/2021*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc thoái toàn bộ vốn góp của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty cổ phần công trình ngầm FECON.

Ngoài việc tổ chức các phiên họp để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, Hội đồng quản trị Công ty còn tổ chức thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Trong năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức thông qua 03 nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Hội đồng quản trị Công ty còn tổ chức các cuộc họp với các đơn vị thành viên để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có những chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành tổng cộng 14 nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền, trong đó:

Nghị quyết, quyết định về đầu tư: 05.

Nghị quyết, quyết định về SXKD: 01.

Nghị quyết, quyết định về tổ chức, tiền lương: 03.

Nghị quyết, quyết định khác: 05.

(Có danh mục các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 đính kèm theo).

3. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty:

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật; các quy chế, quy định của Công ty liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ SXKD. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc và Ban điều hành thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; rà soát, bổ sung, hoàn thiện, ban hành và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định của Công ty.

Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp với Tổng giám đốc và Ban điều hành để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD cũng như các mặt hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và điều hành thi công của Tổng giám đốc tại các công trình Công ty tham gia thi công thông qua thực tế hiện trường, các chế độ báo cáo theo quy định. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chi trả lương, thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị thành viên trong từng thời điểm để từ đó có biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời đối với từng trường hợp cụ thể.

Trong năm 2021 vừa qua Hội đồng quản trị Công ty đánh giá Ban điều hành Công ty là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế. Bên cạnh việc chấp hành tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm các khoản chi phí. Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty với những nỗ lực, sáng tạo đã

điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị Công ty giao.

4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

4.1 Một số kết quả Công ty đã đạt được trong năm 2021 như sau:

- Công tác thi công: Tiếp tục tổ chức thi công công trình thủy điện Mùn Chung 2 và công trình thủy điện La Trọng, hướng tới mục tiêu phát điện nhà máy thủy điện Mùn Chung 2 vào đầu quý II năm 2022, hoàn thành thi công công trình thủy điện La Trọng vào quý 3 năm 2022.
- Công tác quản lý kỹ thuật: Làm tốt công tác kỹ thuật, trình duyệt và xuất bản hồ sơ biện pháp thi công phục vụ thi công các công trình. Trong năm chất lượng thi công tại các công trình được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.
- Công tác an toàn bảo hộ lao động: Công ty luôn chú trọng đến công tác an toàn bảo hộ lao động cho toàn thể người lao động. Người lao động được đào tạo, hướng dẫn đầy đủ các kiến thức về an toàn trong lao động, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động. Trong năm 2021 Công ty không để xảy ra một vụ tai nạn lao động nào.
- Công tác quản lý vật tư, xe máy, thiết bị: Căn cứ vào tiến độ thi công các công trình, phòng nghiệp vụ Công ty đã lập dự trù kế hoạch vật tư tháng, quý đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu thi công để trình lãnh đạo Công ty phê duyệt. Vật tư được quản lý, cấp phát chặt chẽ, có sổ sách ghi chép rõ ràng. Các bộ phận sử dụng vật tư tiết kiệm, tránh gây thất thoát, lãng phí. Tất cả các xe máy, thiết bị đều được bảo dưỡng theo định kỳ có chất lượng; được sửa chữa kịp thời khi có hư hỏng xảy ra. Các xe máy, thiết bị đều có sổ sách, lý lịch theo dõi ghi chép nhật trình hoạt động đầy đủ chính xác. Trong năm 2021 xe máy, thiết bị hoạt động an toàn không để xảy ra tai nạn, sự cố nào gây thiệt hại cho con người và tài sản. Nhìn chung trong năm 2021 Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý vật tư, xe máy, thiết bị đảm bảo tiết kiệm, an toàn và hiệu quả.
- Công tác tài chính: Công tác tài chính trong năm tương đối ổn định, không có nợ xấu với ngân hàng, đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh, hạn mức tín dụng luôn duy trì mức 140 tỷ đồng. Tích cực trong công tác thu hồi công nợ tại các công trình công ty tham gia thi công. Tiền thuế nộp ngân sách địa phương, tiền bảo hiểm cho người lao động được Công ty đóng đầy đủ.
- Công tác đầu tư: Trong năm 2021 Công ty đã đầu tư góp vốn vào các công ty con, đầu tư khác với giá trị 33,88 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã thoái một phần vốn đã góp tại các công ty giá trị 25,48 tỷ đồng để tạo nguồn vốn đầu tư cho các dự án mới.
- Công tác tiếp thị, đấu thầu: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng lớn đến các ngành sản xuất, các dự án bị thiếu vốn nên công tác tiếp thị và đấu thầu gặp khó khăn. Trong năm 2021 Công ty chưa ký thêm hợp đồng thi công mới.
- Công tác sản xuất điện thương phẩm: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên sản lượng của công tác sản xuất điện thương phẩm không đạt kế hoạch đề ra.

- Các công tác khác: Thực hiện giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà - Xí nghiệp Sông Đà - SODIC số 01; kiện toàn bộ máy quản lý, cơ cấu tổ chức của Công ty.

Ngoài ra, trong năm 2021 Công ty cũng đã thực hiện tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động đảm bảo theo đúng quy định.

4.2 Một số tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Công tác thu hồi vốn tại các công trình mặc dù đã được quan tâm và chỉ đạo sát sao, tuy nhiên giá trị dở dang tính đến hết ngày 31/12/2021 vẫn còn nhiều dẫn đến chi phí lãi vay lớn, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Năng suất lao động hiện nay vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của thị trường. Năng lực cạnh tranh của Công ty còn hạn chế do giá thành xây dựng vẫn còn cao.
- Chưa xây dựng được quy chế đánh giá CBCNV trong Công ty, để từ đó định kỳ làm căn cứ đánh giá cán bộ và là cơ sở để lựa chọn nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu.
- Công tác quản trị nguồn nhân lực chưa đi vào chiều sâu, chưa đáp ứng được yêu cầu, còn thiếu tính chủ động và chưa linh hoạt trong công việc, công tác báo cáo nhân lực định kỳ chưa sát với thực tế và chưa được thường xuyên.
- Chưa xây dựng được kế hoạch đào tạo dài hạn cho cán bộ thuộc diện quy hoạch.
- Công tác kiểm tra tình hình sử dụng lao động, thực hiện chế độ chính sách, chi trả tiền lương của các đơn vị chưa được thường xuyên.
- Chưa xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách an toàn, công tác kiểm tra giám sát chưa thường xuyên, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh, ý thức tự giác chấp hành của người lao động chưa cao.

5. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch:

5.1 Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	183.804	113.949	62
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	202.724	111.005	55
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	270.000	264.422	98
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	6.904	5.141	74
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	11.974	15.329	128
6	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.579	13.048	136
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
8	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	21.500	8.395	39
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000	100

Trong năm một số chỉ tiêu về tổng giá trị SXKD, tổng doanh số bán hàng, nộp ngân sách Nhà nước, đầu tư phát triển không đạt kế hoạch do:

- Chỉ tiêu tổng giá trị SXKD, tổng doanh số bán hàng, nộp ngân sách Nhà nước:
 - + Nguyên nhân khách quan: Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội nên công tác sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Một số dự án dự kiến thi công trong năm không triển khai được do hồ sơ pháp lý chưa xong. Thời tiết mưa lũ nhiều đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công các công trình. Các dự án điện mặt trời trên mái nhà tính giá trị doanh số dự kiến thu cao hơn nhiều so với giá trị thực tế thu được. Một số công trình đã thi công xong nhưng vướng mắc về hồ sơ nên chưa thể thực hiện công tác quyết toán.
 - + Nguyên nhân chủ quan: Công tác tổ chức thi công tại công trình còn chưa hợp lý. Công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán tại một số công trình bị chậm so với yêu cầu.
- Chỉ tiêu đầu tư phát triển: Không đạt kế hoạch đề ra do trong năm Công ty đã xem xét và cân đối lại một số khoản mục đầu tư tại các dự án, công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác cho phù hợp với tình hình tài chính hiện có của đơn vị.

Các chỉ tiêu tiền về tài khoản, lợi nhuận, thu nhập bình quân đều đạt và vượt mức so với kế hoạch đề ra do Công ty đã tích cực trong công tác thu hồi công nợ tại các công trình. Trong năm Công ty cũng tiến hành sắp xếp bố trí lại nhân lực tại các bộ phận cho phù hợp. Thực hiện giao khoán triệt để cho đơn vị thi công, kiểm soát chặt chẽ chi phí tại các bộ phận nghiệp vụ và tại các công trình. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao năng suất lao động để hạ giá thành sản phẩm.

5.2 Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	184.066	164.895	90
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	201.221	170.517	86
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	11.431	12.968	113
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	12.123	21.181	175
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.699	18.423	169
6	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
7	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	37.274	-20.483	-55

6. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị:

Tiền lương: Tiền lương (bao gồm cả tiền lương tháng thứ 13) được Công ty thanh toán cho các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia quản lý điều hành Công ty theo Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Thù lao: Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị được Công ty chi trả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Hiện tại, Công ty chưa chi trả thù lao năm 2021 cho các thành viên Hội đồng quản trị do các thành viên Hội đồng quản trị tự nguyện chưa nhận để san sẻ khó khăn với Công ty do tình hình dịch bệnh Covid-19.

Chi phí hoạt động: Công ty chi trả tất cả các chi phí hoạt động hợp lý của Hội đồng quản trị.

Các lợi ích khác, bao gồm: Thưởng nhân các ngày lễ, tết trong năm; quà sinh nhật, lợi ích khác theo Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đồng)	Thù lao (đồng)	Các lợi ích khác (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Phan Đình Toại	CT HĐQT kiêm TGD	422.890.297	36.000.000	3.300.000	462.190.297
2	Nguyễn Khắc Sơn	TV HĐQT kiêm PTGD	305.278.232	24.000.000	3.000.000	332.278.232
3	Nguyễn Bá Viện	TV HĐQT kiêm PTGD	313.384.101	24.000.000	3.900.000	341.284.101
4	Đoàn Triệu Việt	TV HĐQT kiêm TP QLDA	70.966.188	24.000.000	3.900.000	98.866.188
	Tổng cộng		1.112.518.818	108.000.000	14.100.000	1.234.618.818

7. Giao dịch có liên quan:

7.1 Giao dịch tài chính:

Giao dịch tài chính với các bên có liên quan được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

7.2 Giao dịch cổ phiếu của Công ty của các thành viên HĐQT và những người có liên quan của các thành viên HĐQT:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Đoàn Triệu Việt	Thành viên	24.200	0,24%	0	0%	Bán

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022:

Trên cơ sở tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021 và xem xét định hướng phát triển SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty xác định một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 như sau:

- Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược, giải pháp hợp lý nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch SXKD năm 2022. Cụ thể kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	113.949	160.822	
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	111.005	168.633	
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	264.422	270.000	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	5.141	4.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	15.329	7.807	
6	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	13.048	6.246	
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	
8	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	8.395	53.950	
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	200.000	

Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	164.895	192.563	
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	170.517	187.250	
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	12.968	15.500	
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	21.181	12.137	
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	18.243	9.709	

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý của Công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.
- Chỉ đạo Ban điều hành Công ty đẩy mạnh công tác thi công, đầu tư xây dựng các dự án, đảm bảo đáp ứng tiến độ, cũng như đảm bảo về chất lượng công trình theo thiết kế, an toàn tuyệt đối trong quá trình thi công. Tập trung chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ thu hồi vốn tại các công trình, đặc biệt các công trình đã thi công xong bước vào giai đoạn quyết toán.

Cụ thể tại một số công trình, dự án:

+ *Thủy điện La Trống*: Hoàn thành công tác thi công xây dựng, nghiệm thu và bàn giao công trình trong năm 2022.

+ *Thủy điện Mùn Chung 2*: Hoàn thành công tác thi công xây dựng, nghiệm thu và bàn giao công trình, phát điện vào đầu quý II/2022.

+ *Thủy điện Chu Linh*:

Hoàn thành công tác chuẩn bị thi công, huy động tập kết thiết bị, xây dựng lán trại thi công.

Hoàn thành thành đường thi công vào đập chính, nhà máy.

Hoàn thành hoàn thành nền tuyến kênh dẫn, cửa hầm.

+ *Công trình Khu dân cư đô thị mới Phương Thiện - Thành phố Hà Giang*:

Hoàn thành công tác san nền và nền đường giao thông.

Hoàn thành các hạng mục thoát nước.

Hoàn thành các hạng mục cấp nước.

Hoàn thành hạng mục hàng rào.

Hoàn thành cơ bản hệ thống hào rãnh cấp cấp điện.

Hoàn thành cơ bản hệ thống hào rãnh cấp, móng cột điện, điện chiếu sáng, hệ thống thông tin liên lạc.

+ *Các công trình quyết toán*: Hoàn thành công tác quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình đã thi công xong: thủy điện Long Tạo, thủy điện Tiên Thành, thủy điện Hồi Xuân, thủy điện Xekaman 1, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Đồng Nai 5, mỏ đá Thanh Kỳ.

+ *Công tác quản lý vận hành bảo trì các dự án điện mặt trời*: Thực hiện công tác quản lý vận hành bảo trì, đảm bảo các dự án hoạt động ổn định, không để xảy ra sự cố.

+ *Các dự án đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư*: Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, khảo sát thiết kế cơ sở các dự án Nậm Pồ 3, Ka Lăng B, Mô Phí 1.

- Giúp đỡ và chỉ đạo Ban điều hành Công ty trong việc cân đối nguồn vốn, sử dụng dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.
- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án thủy điện, xây dựng dân dụng, xây dựng hạ tầng, giao thông, thủy lợi; ưu tiên các dự án ở trong nước, thị trường xây dựng tại Lào đảm bảo đủ việc làm cho năm 2022, đồng thời có công việc gói đầu cho những năm tiếp theo.
- Thực hiện đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm kế toán, phần mềm quản lý vào sản xuất kinh doanh giúp nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiến dần chuyên nghiệp; chú trọng từ khâu xét tuyển, quản lý, sử dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ với người lao động để đáp ứng đủ nguồn nhân lực theo yêu cầu sản xuất kinh doanh vì mục tiêu phát triển bền vững.

- Nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phan Đình Toại

Danh mục các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty năm 2021

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	05/2021/SODIC/QĐ-HĐQT	22/01/2021	Phê duyệt việc thanh lý máy phun vẩy TK700	100%
2	09/2021/QĐ-HĐQT	09/03/2021	Phê duyệt dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp 2021	100%
3	11/2021/SODIC/NQ-HĐQT	16/03/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	100%
4	13/2021/SODIC/NQ-HĐQT	01/04/2021	Phê duyệt việc dừng thực hiện dự án thủy điện Mường Pồn tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	100%
5	17/2021/SODIC-QĐ-HĐQT	19/04/2021	Miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty	100%
6	19/2021/SODIC-NQ-HĐQT	20/04/2021	Phê duyệt kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
7	20/2021/QĐ-HĐQT	10/05/2021	Góp vốn vào Công ty TNHH Năng lượng sạch Phúc Anh và cử người quản lý phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Năng lượng sạch Phúc Anh	100%
8	31/2021/QĐ-HĐQT	31/05/2021	Góp vốn vào Công ty TNHH Năng lượng sạch Phúc Huy và cử người quản lý phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Năng lượng sạch Phúc Huy	100%
9	32/2021/SODIC-NQ-HĐQT	07/06/2021	Hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
10	37/2021/SODIC-QĐ-HĐQT	06/07/2021	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty	100%
11	41/2021/QĐ-HĐQT	29/07/2021	Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư - Dự án Thủy điện Nậm Pồ 3, xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	43/2021/SODIC-NQ-HĐQT	21/09/2021	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
13	51/2021/SODIC-QĐ-HĐQT	05/11/2021	Giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà - Xí nghiệp Sông Đà - SODIC số 01	100%
14	54/2021/SODIC-QĐ-HĐQT	03/12/2021	Phê duyệt việc thoái toàn bộ vốn góp của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty cổ phần công trình ngầm FECON	100%



Số: 04/2022/SODIC-BC-BKS

-----***-----

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

I. Nhân sự của Ban kiểm soát:

Nhân sự của Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên:

- + Ông Nguyễn Bá Quyết : Trưởng ban.
- + Bà Phạm Thị Bé : Thành viên.
- + Bà Phan Thị Thanh Nga : Thành viên.

II. Tình hình hoạt động chung của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm được quy định tại Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi mặt hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy định của Công ty đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- Kiểm tra tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò giám sát trong Công ty.

- Tham dự, phát biểu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc khi được mời hoặc thấy cần thiết.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết.

- Tham gia giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý tại các công ty con, công ty liên kết.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức họp ĐHĐCĐ, đảm bảo việc tổ chức họp ĐHĐCĐ tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của Công ty.

III. Kết quả hoạt động năm 2021:

1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2021 là 04 cuộc. Các cuộc họp được diễn ra công khai, dân chủ, theo đúng quy định với đầy đủ các thành viên tham gia họp tại trụ sở chính của Công ty. Kết quả các cuộc họp: Các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi, thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến và 100% các thành viên đều nhất trí thông nhất nội dung tại các cuộc họp.

2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

a) Công tác quản lý và điều hành của HĐQT:

- Trong năm vừa qua Hội đồng quản trị đã phát huy mạnh mẽ vai trò của mình. Tích cực hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời cho Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành Công ty cũng như kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định, biên bản của HĐQT được ban hành đúng thủ tục, trình tự, thẩm quyền theo quy định.

- Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

b) Công tác quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Trên cơ sở các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, đồng thời tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể của hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Tổng giám đốc theo từng lĩnh vực chuyên môn và yêu cầu công việc.

Ban Tổng giám đốc tăng cường chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình. Hàng tuần, tháng Ban Tổng giám đốc mà đặc biệt là Tổng giám đốc thường xuyên yêu cầu các bộ phận báo cáo tình hình thu hồi vốn, bố trí cử các cán bộ phòng ban xuống làm việc trực tiếp tại các công trình để nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, lên phiếu giá với chủ đầu tư.

Các công trình Công ty tham gia thi công trải rộng khắp đất nước và nước bạn Lào nên việc quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty gặp không ít khó

khăn đặc biệt trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam và thế giới thời gian qua có nhiều diễn biến phức tạp. Mặc dù vậy, Ban Tổng giám đốc Công ty đã cố gắng hoàn thiện, đổi mới phương thức quản lý, thống nhất trong công tác điều hành, có những quyết sách kịp thời, đúng đắn, khắc phục khó khăn, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Ban kiểm soát nhận định trong năm 2021 Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm quản lý, điều hành của mình. Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong các hoạt động quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại của cổ đông liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2021:

a) Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021:

Trên cơ sở thông tin, hồ sơ, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	183.804	113.949	62
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	202.724	111.005	55
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	270.000	264.422	98
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	6.904	5.141	74
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	11.974	15.329	128
6	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.579	13.048	136
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
8	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	21.500	8.395	39
9	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000	100

Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	184.066	164.895	90
2	Tổng doanh số bán hàng	10 ⁶ đ	201.221	170.517	86
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	11.431	12.968	113

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	12.123	21.181	175
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	9.699	18.243	169
6	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/ng-th	12.000	12.000	100
7	Đầu tư phát triển	10 ⁶ đ	37.274	-20.483	-55

Mặc dù năm 2021 là năm có nhiều thách thức trong công tác sản xuất kinh doanh, nhưng với năng lực quản lý, chuyên môn tốt và quyết tâm cao, Công ty đã tăng cường kỷ cương, chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, linh hoạt và nỗ lực thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực cho Công ty.

Ban kiểm soát đánh giá cao các hoạt động của Công ty trong năm vừa qua. Tuy nhiên đối với năm 2022 cũng là năm có rất nhiều khó khăn, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19 vẫn diễn ra vô cùng phức tạp trên toàn thế giới và chưa có dấu hiệu dừng lại. Vì vậy, trong năm 2022 Công ty cần phải nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

b) Tài chính năm 2021:

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính trước khi kiểm toán và báo cáo tài chính sau khi kiểm toán (báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất).

- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và các chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

- Thẩm tra từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán; kiểm tra hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2021; kiểm tra hồ sơ công nợ và các hồ sơ liên quan khác.

- Xem xét báo cáo của kiểm toán.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính Công ty mẹ.

+ Chỉ số lưu động (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) = 1,096 lần.

+ Vòng quay TSCĐ (Doanh thu bán hàng/Giá trị TSCĐ) = 16 lần.

+ Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH = 6,83%.

+ Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản = 0,51 lần.

+ Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu = 1,04 lần.

Sau khi thẩm tra, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

Năm 2021, Công ty đã thực hiện đúng các quy định của Luật Kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý điều hành của Công ty. Việc lập, luân chuyển và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của Chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập đúng theo mẫu biểu, đúng thời gian quy định.

Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của Công ty.

Chỉ số lưu động = 1,096 lần, vòng quay hàng tồn kho = 8.89 lần thể hiện Công ty sử dụng có hiệu quả vốn lưu động, công tác nghiệm thu thu vốn được đẩy mạnh.

Tuy nhiên, các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, các khoản phải thu khác và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại các công trình còn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của Công ty, đây là tài sản của Công ty nhưng đang do khách hàng nắm giữ nên vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty phụ thuộc rất lớn vào công tác thu hồi vốn.

Vì vậy, Công ty cần phải tập trung cho việc thu hồi công nợ và nghiệm thu thanh toán giá trị khối lượng dở dang tại các công trình để đảm bảo được mức độ an toàn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh; giảm tỷ lệ nợ phải trả trong cơ cấu nguồn vốn của Công ty; giảm hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ để đảm bảo mức độ an toàn về tài chính của Công ty.

Như vậy, báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu của tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2021, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm tình hình hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý điều hành của Công ty. Qua phân tích trên cho thấy tình hình tài chính của Công ty trong năm 2021 lành mạnh và minh bạch.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

Thù lao: Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát được Công ty chi trả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Hiện tại, Công ty chưa chi trả thù lao năm 2021 cho các thành viên Ban kiểm soát do các thành viên Ban kiểm soát tự nguyện chưa nhận để san sẻ khó khăn với Công ty do tình hình dịch bệnh Covid-19.

Chi phí hoạt động: Công ty chi trả tất cả các chi phí hoạt động hợp lý của Ban kiểm soát.

Các lợi ích khác, bao gồm: Thưởng nhân các ngày lễ, tết trong năm; quà sinh nhật, lợi ích khác theo Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Các lợi ích khác (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Nguyễn Bá Quyết	TBKS	18.000.000	3.900.000	21.900.000
2	Phạm Thị Bé	TVBKS	12.000.000	3.900.000	15.900.000
3	Phan Thị Thanh Nga	TVBKS	12.000.000		12.000.000
	Tổng cộng		42.000.000	7.800.000	49.800.000

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát. Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi, thông tin cho nhau về tình hình hoạt động của Công ty. Tại các cuộc họp định kỳ và quan trọng của Công ty, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc luôn mời Ban kiểm soát tham gia và đóng góp ý kiến. Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ qua đó kịp thời nắm bắt thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nhìn chung trong năm 2021, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021:

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động của mình trong năm 2021 như sau:

- Ban kiểm soát đã có sự phân công nhiệm vụ đối với từng kiểm soát viên, thực hiện việc kiểm tra, giám sát và tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định.
- Ban kiểm soát đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản trị, điều hành và quản lý Công ty.
- Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến trong các quyết định quan trọng của Công ty.
 - Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt việc thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty.
 - Các thành viên trong Ban kiểm soát đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, công việc được giao.
 - Trong quá trình thực hiện các thành viên Ban kiểm soát không vi phạm các quyền của Kiểm soát viên, không gây khó dễ cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.
- Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với các bộ phận có liên quan trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình.

7. Kết luận và kiến nghị:

- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của HĐQT Công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.
- Ban kiểm soát nhất trí với phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất) của HĐQT Công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí với các hồ sơ, tài liệu của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Đề nghị Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động, tuyển chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của đơn vị, tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng các khoản mục đầu tư không hiệu quả.
- Đề nghị HĐQT tiếp tục rà soát, hiệu chỉnh, bổ sung, ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định hiện hành và kế hoạch phát triển của Công ty nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua.
- Đề nghị Công ty có các giải pháp mạnh mẽ, triệt để để kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào nhằm đảm bảo lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như của người lao động.

IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022:

1. Nhiệm vụ chung:

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và quản lý điều hành của Công ty.
- Trong năm 2022, Ban kiểm soát vẫn sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi của người lao động.

2. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022:

- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể và hợp lý cho các thành viên trong Ban kiểm soát.
- Thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổ chức soát xét báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm 2022.
- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính tại Công ty, công ty con và công ty liên kết.
- Đảm bảo đại diện của Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời khi thấy cần thiết.
- Kiểm soát tình hình góp vốn và sử dụng vốn góp của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết.

- Kiểm soát việc ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo tính thực thi và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Thẩm tra các hồ sơ tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông.

- Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông, kiến nghị Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022, Ban kiểm soát Công ty xin kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

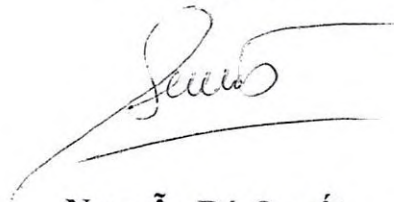
Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong suốt thời gian vừa qua đã giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Bá Quyết

Số: 10/2022/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021;
Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2022)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Nghị quyết cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Chức năng nhiệm vụ của HĐQT, BKS; kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của HĐQT, BKS Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo về việc chi trả thù lao thành viên của HĐQT, BKS năm 2021 và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên của HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

1. Báo cáo về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021.

Việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021 được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	3	2.000.000	12	72.000.000	
4	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
5	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	Tổng cộng	7			150.000.000	

(Một trăm năm mươi triệu đồng).

Hiện tại, Công ty chưa chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021 do các thành viên HĐQT, BKS tự nguyện chưa nhận để san sẻ khó khăn với Công ty do dịch bệnh Covid-19.

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2	2.000.000	12	48.000.000	
3	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
4	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	Tổng cộng	8			126.000.000	

(Một trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được tạm chi trả hàng quý bằng 90% mức thù lao được hưởng như trên và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

3. Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022 được thanh toán theo quy định của Công ty.

Căn cứ tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.



Phan Đình Toại



-----***-----
Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Kế hoạch soát xét báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

- Danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty: Đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Đơn vị kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, bao gồm báo cáo tài chính văn phòng, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất.
- Phí kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Nhà nước.
- Địa điểm thực hiện: Tại đơn vị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nguyễn Bá Quyết

Số: 12 /2022/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất) như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	29.054.448.006	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	12.628.616.186	Chỉ tiêu 421A trên CĐKT hợp nhất
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	16.425.831.820	Chỉ tiêu 61 KQKD hợp nhất
II	Các khoản giữ lại chưa phân phối	13.449.245.397	
1	Lợi nhuận của các đơn vị thành viên chưa được chia	6.605.362.869	Chi tiết 1
2	Bất lợi thương mại mua lại vốn Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	1.760.000.000	Chi tiết 2
3	Thuế TNDN hoãn lại lũy kế đến ngày 31/12/2021	3.878.120.305	Chi tiết 3
4	Chênh lệch tỷ giá SHW chưa thực hiện đánh giá từ năm 2016	1.205.762.222	Theo báo cáo năm 2016 đã đánh giá cuối năm đến 31/12/2021 SHW chưa thanh toán hết công nợ
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối kỳ này	15.605.202.609	
	<i>Chi tiết phân phối lợi nhuận như sau:</i>		

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển (15% VDL)	15.000.000.000	
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (0,88% LNPP)	137.046.531	
3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	-	
4	Trích quỹ dự phòng (3% LNPP)	468.156.078	

Để chuẩn bị cho nhu cầu vốn phục vụ công tác đầu tư năm 2022 cũng như cân đối dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển bền vững của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất) như trên để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phan Đình Toại

LỢI NHUẬN CỦA CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CHIA

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất))

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu vốn	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC 2021	Lợi nhuận tạm tính lũy kế đến 31/12/2021 của SODIC	Lợi nhuận được chia 2019 chưa được thanh toán	Tổng lợi nhuận bị giữ lại	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)	(6)	(7) = (5)+(6)	(8)
1	Công ty TNHH Thủy điện SODIC Nậm Mu 2	51,64%	10.460.519.890	5.401.812.471		5.401.812.471	
2	Công ty CP Kỹ thuật và Xây dựng Sông Đà	40,80%	516.916.096	210.901.767	612.000.000	822.901.767	
3	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	60%	634.414.385	380.648.631		380.648.631	
	Tổng		11.611.850.371	5.993.362.869	612.000.000	6.605.362.869	

BẤT LỢI THƯƠNG MẠI MUA LẠI VỐN
(Kèm theo Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất))

STT	Tên công ty	Giá trị vốn thực góp tại 31/12/2021	Giá trị vốn góp được ghi nhận	Bất lợi thương mại mua lại vốn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)-(3)	(6)
1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	11.440.000.000	13.200.000.000	1.760.000.000	Giá trị CL mua lại CP năm 2017
	Tổng			1.760.000.000	

CHI TIẾT THUẾ TNDN HOÁN LẠI LŨY KẾ ĐẾN NGÀY 31/12/2021

(Kèm theo Tờ trình của HDQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo lợi nhuận hợp nhất))

STT	Nội dung	Doanh thu	Chi phí	Chênh lệch	Thuế TNDN hoán lại	Ghi chú
1	Năm 2016	79.879.994.957	68.117.327.697	11.762.667.260	2.352.533.452	
-	Công trình Nặm Mu 2	79.879.994.957	68.117.327.697	11.762.667.260	2.352.533.452	
2	Năm 2017	43.408.464.858	40.758.309.511	2.650.155.347	530.031.069	
-	Công trình Nặm Mu 2	36.721.469.723	36.586.378.684	135.091.039	27.018.208	
-	Công trình Mùn Chung 2	2.106.995.135	1.531.930.827	575.064.308	115.012.862	
-	Cho thuê văn phòng	180.000.000		180.000.000	36.000.000	
-	Mua rẻ Thanh Hà	4.400.000.000	2.640.000.000	1.760.000.000	352.000.000	
3	Năm 2018	20.844.491.885	17.334.916.852	3.178.474.838	569.474.929	
-	Công trình Nặm Mu 2	10.501.769.510	10.297.309.984	204.459.526	40.891.905	
-	Công trình Mùn Chung 2	10.162.722.375	7.368.707.063	2.794.015.312	558.803.062	
-	Cho thuê văn phòng	180.000.000		180.000.000	36.000.000	
-	Công trình Nặm Mu 2 - Khấu hao đi vào giá vốn 2018		-331.100.195		-66.220.039	
4	Năm 2019	82.761.610.641	80.140.744.557	2.289.765.909	391.733.147	
-	Công trình Nặm Mu 2	1.868.287.225	-237.291.701	2.105.578.926	421.115.785	
-	Công trình Mùn Chung 2	80.713.323.416	80.709.136.433	4.186.983	837.397	
-	Cho thuê văn phòng	180.000.000		180.000.000	36.000.000	
-	Công trình Nặm Mu 2 - Khấu hao đi vào giá vốn 2019		-331.100.175		-66.220.035	
5	Năm 2020	40.894.327.306	39.909.288.209	653.938.912	64.567.745	
-	Công trình Mùn Chung 2	40.714.327.306	40.240.388.394	473.938.912	94.787.782	

STT	Nội dung	Doanh thu	Chi phí	Chênh lệch	Thuế TNDN hoãn lại	Ghi chú
-	Cho thuê văn phòng	180.000.000		180.000.000	36.000.000	
-	Công trình Nệm Mu 2 - Khấu hao đi vào giá vốn 2020		-331.100.185		-66.220.037	
6	Năm 2021	180.000.000	-331.100.185	180.000.000	-30.220.037	
-	Cho thuê văn phòng	180.000.000		180.000.000	36.000.000	
-	Công trình Nệm Mu 2 - Khấu hao đi vào giá vốn 2021		-331.100.185		-66.220.037	
	Tổng	267.968.889.647	245.929.486.641	20.715.002.266	3.878.120.305	

Số: *A* /2022/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án;
đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Nhu cầu huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.

Để thuận lợi cho việc huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua một số nội dung sau:

1. Thông qua việc huy động vốn đầu tư của các tập thể, các cá nhân để thực hiện việc đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện việc huy động vốn đầu tư của các tập thể, các cá nhân để thực hiện việc đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác, đảm bảo đúng với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.



Phan Đình Toại

Số: 14 /2022/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Tăng vốn điều lệ Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

Để thực hiện công tác đầu tư, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Căn cứ tình hình triển khai thực hiện các dự án và tình hình tài chính hiện có của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty như sau:

1. Vốn điều lệ hiện tại: 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).
2. Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).
3. Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: 200.000.000.000 đồng (hai trăm tỷ đồng).
4. Số cổ phần dự kiến phát hành thêm: 10.000.000 (mười triệu) cổ phần.
5. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
6. Thời gian thực hiện: Năm 2022, năm 2023.
7. Phương án sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn điều lệ: Thực hiện công tác đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
8. Đại hội đồng cổ đông:
 - Giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục có liên quan với cơ quan có thẩm quyền để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:
 - + Lựa chọn phương án tăng vốn điều lệ.
 - + Phê duyệt các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thực hiện tăng vốn điều lệ Công ty.
 - + Quyết định sử dụng số tiền thu được từ việc tăng vốn điều lệ để thực hiện công tác đầu tư, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với phương án sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn điều lệ.

- + Thực hiện các nội dung khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty đối với nội dung vốn điều lệ sau khi Công ty hoàn thành công tác tăng vốn điều lệ và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phan Đình Toại

Số: 15 /2022/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1
thực hiện dự án thủy điện Mô Phí 1)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Quyết định số 66/QĐ-HĐQT ngày 26/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1.

Để thực hiện công tác đầu tư dự án thủy điện Mô Phí 1, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua nội dung sau:

Giao nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 tổ chức thực hiện các công việc có liên quan đến dự án thủy điện Mô Phí 1 theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phí 1 có nghĩa vụ chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.



Phan Đình Toại